

Số: 60 /2025/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 72/2025/TLST - DS ngày 06 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP TV
Trụ sở: 89 H, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Chí D:

1. Đỗ Hoàng L: Giám đốc Trung tâm Thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và Xử lý nợ Pháp lý.
2. Phạm Tuấn A: Phó Giám đốc Trung Tâm Thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và Xử lý nợ Pháp lý.
3. Đỗ Thành T: Phó Giám đốc Trung tâm Thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và Xử lý nợ Pháp lý.
4. Nguyễn Minh B: Trưởng phòng Xử lý nợ Khách hàng doanh nghiệp Miền Bắc 1 – Trung tâm THN KHDN và Xử lý nợ Pháp lý.
5. Lê Đức L: Trưởng phòng Xử lý nợ Khách hàng doanh nghiệp Miền Bắc 2 – Trung tâm THN KHDN và Xử lý nợ Pháp lý.
6. Vũ Ngọc Q: Trưởng phòng Xử lý nợ Khách hàng Cá nhân Miền Bắc 1 – Trung tâm THN KHDN và Xử lý nợ Pháp lý.
7. Nguyễn Văn Đ: Trưởng phòng Xử lý nợ Khách hàng Cá nhân Miền Bắc 2 – Trung tâm THN KHDN và Xử lý nợ Pháp lý.
8. Nguyễn Tấn Đ: Trưởng phòng Xử lý nợ Khách hàng doanh nghiệp Miền Nam – Trung tâm THN KHDN và Xử lý nợ Pháp lý.
9. Nguyễn Như G: Trưởng phòng Xử lý nợ Khách hàng doanh nghiệp Miền Bắc 3 – Trung tâm THN KHDN và Xử lý nợ Pháp lý.

10. Cao Duy T: Trưởng phòng Xử lý nợ Khách hàng Cá nhân Miền Bắc 3
– Trung tâm THN KHDN và Xử lý nợ Pháp lý.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Thành T:

1. Ông Đỗ Thành Trí T, chức vụ: Trưởng Bộ phận xử lý nợ

2. Ông Nguyễn Văn H, chức vụ: Cán bộ xử lý nợ

3. Bà Nguyễn Võ Thùy L, chức vụ: Cán bộ xử lý nợ.

Địa chỉ: 44 B, phường R, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Ninh Thế M, sinh năm: 1993

Nơi cư trú: T8, kp2 T, phường B, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Ninh Thế M xác nhận có nợ và có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP TV số tiền nợ tạm tính đến ngày 04/9/2025 của các khoản vay:

- Hợp đồng cho vay số LN1711110312116/PXN/HĐTD ngày 17/11/2017:

Nợ gốc: 116.003.834 đồng (*Một trăm mười sáu triệu, không trăm lẻ ba nghìn, tám trăm ba mươi bốn đồng*)

Nợ lãi: 289.958.589 đồng (*Hai trăm tám mươi chín triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn, năm trăm tám mươi chín đồng*)

Tổng cộng gốc và lãi: 405.962.423 đồng (*Bốn trăm lẻ năm triệu, chín trăm sáu mươi hai nghìn, bốn trăm hai mươi ba đồng*)

- Thẻ tín dụng số 321-P-043653

Nợ gốc: 42.588.049 đồng (*Bốn mươi hai triệu, năm trăm tám mươi tám nghìn, không trăm bốn mươi chín đồng*)

Nợ lãi: 530.186.781 đồng (*Năm trăm ba mươi triệu, một trăm tám mươi sáu nghìn, bảy trăm tám mươi một đồng*)

Tổng cộng gốc và lãi là 572.774.830 đồng (*Năm trăm bảy mươi hai triệu, bảy trăm bảy mươi bốn nghìn, tám trăm ba mươi đồng*)

Tổng cộng gốc và lãi 02 khoản vay là: 978.737.253 đồng (*Chín trăm bảy mươi tám triệu, bảy trăm ba mươi bảy nghìn, hai trăm năm mươi ba đồng*)

2.2 Ông Ninh Thế M phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số LN1711110312116/PXN/HĐTD ngày 17/11/2017; Và Thẻ tín dụng số 321-P-043653 đã được ký kết giữa ông M và Ngân hàng TV từ ngày 05/9/2025 đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.3 Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Ninh Thế M tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm là 20.681.000 đồng (*Hai mươi triệu, sáu trăm tám mươi một nghìn đồng*)

Hoàn lại cho Ngân hàng TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.567.000 đồng (*Mười chín triệu, năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0007277 ngày 04/08/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là Thi hành án thành phố Hồ Chí Minh).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND kv12-tp.HCM;
- THADS tp.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thảo Nguyên